TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số 24/2025/QĐ-PT	*Hà Nội, ngày 03 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Xuân Thảo.
Các Thẩm phán: Ông Đinh Ngọc Huân;
Ông Nguyễn Ngọc Hoa.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thảo Trang, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên họp: Ông Phạm Ngọc Vỹ, Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 12/2024/QĐST-HC ngày 30/8/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38, điểm g khoản 1 Điều 143 và Điều 144 của Luật Tố tụng hành chính, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 16/2024/TLST-HC, ngày 31/5/2024 về việc: "Khiếu kiện quyết định hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân", giữa:

**** Người khởi kiện***: Ông Phạm Đình H, sinh năm 1972; Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn NH, huyện NH, tỉnh Tuyên Quang.

- *Người đại diện theo ủy quyền*: Ông Nguyễn Phước H1, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn LC, xã TS, huyện TP, tỉnh Quảng Trị.

**** Người bị kiện***: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện NH, tỉnh Tuyên Quang; địa chỉ: Thị trấn NH, huyện NH, tỉnh Tuyên Quang.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; địa chỉ: Số 160 đường THĐ, phường MX, thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang.

2. Ủy ban nhân dân thị trấn NH, huyện NH; địa chỉ: Thị trấn NH, huyện NH, tỉnh Tuyên Quang.

3. Bà Vũ Thị T1, sinh năm 1972; địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn NH, huyện NH, tỉnh Tuyên Quang.

Tại đơn kháng cáo ngày 16/9/2024, ông Phạm Đình H kháng cáo toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 12/2024/QĐST-HC ngày 30/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

XÉT THẤY:

[1] Ngày 16/9/2024, ông Phạm Đình H kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính nêu trên là trong thời hạn luật định nên được xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng phúc thẩm thấy:

[2.1] Theo Đơn khởi kiện đề ngày 23/4/2024 và các đơn khởi kiện sửa đổi bổ sung ngày 12/5/2024, ngày 18/5/2024 của ông Phạm Đình H có nội dung khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết: Hủy Quyết định số 2945/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của Chủ tịch UBND huyện NH về việc giải quyết khiếu nại của ông Phạm Đình H; hủy Quyết định số 2365/QĐ-KPHQ ngày 30/9/2022 của Chủ tịch UBND huyện NH về việc buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả; hủy Quyết định số 2470/QĐ-CCXP ngày 22/10/2022 của Chủ tịch UBND huyện NH về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả; Buộc UBND huyện NH phải bồi thường số tài sản bị đập phá ước tính giá trị 79.500.000đ.

[2.2] Quá trình giải quyết vụ án, ông H xác nhận: Ngày 21/5/2022, ông nhận được Quyết định 2945 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu, đến ngày 25/12/2022 ông làm đơn khiếu nại gửi UBND tỉnh Tuyên Quang đối với Quyết định 2945 nhưng không được giải quyết. Đến ngày 12/9/2023 ông H tiếp tục làm đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang (lần 2) và đến ngày 06/12/2023 ông nhận được Thông báo số 143 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc không thụ lý giải quyết khiếu nại lần 2 với lý do hết thời hiệu khiếu nại.

[2.3] Hội đồng phúc thẩm thấy: Ngày 25/12/2022, ông H làm đơn khiếu nại lần 2 đến Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang yêu cầu giải quyết khiếu nại đối với Quyết định số 2945. Sau khi hết thời hạn 60 ngày giải quyết khiếu nại lần 2 theo quy định tại Điều 37 Luật Khiếu nại 2011 (hết ngày 25/02/2023), ông không nhận được văn bản trả lời, giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang. Theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính: *"3. Trường hợp đương sự khiếu nại theo đúng quy định của pháp luật đến cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại thì thời hiệu khởi kiện được quy định như sau:...b) 01 năm kể từ ngày hết thời hạn giải quyết khiếu nại theo quy định của pháp luật mà cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền không giải quyết và không có văn bản trả lời cho người khiếu nại"*. Như vậy, thời hiệu khởi kiện trong vụ án này là 01 năm tính từ ngày 26/02/2023. Tuy nhiên, trong thời gian trên, ông H không làm đơn khởi kiện ra Tòa án để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Đến ngày 23/4/2024 (BL01-03), ông H mới nộp đơn khởi kiện tại

Tòa án là đã hết thời hiệu khởi kiện. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã căn cứ điểm g khoản 1 Điều 143 và Điều 144 Luật Tố tụng hành chính, để đình chỉ giải quyết vụ án hành chính là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2.4] Từ các phân tích trên, Hội đồng phúc thẩm thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Phạm Đình H. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tại phiên họp là phù hợp, được chấp nhận.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Phạm Đình H phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 243 Luật Tố tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác kháng cáo của ông Phạm Đình H, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 12/2024/QĐST-HC ngày 30/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

2. Về án phí: Ông Phạm Đình H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính phúc thẩm, đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông H đã nộp theo Biên lai số 0000078 ngày 27/9/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Xác nhận ông H đã thi hành xong phần án phí hành chính phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Cục THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự (theo địa chỉ)
- Lưu Hồ sơ; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Xuân Thảo

CÁC THẨM PHÁN

Đinh Ngọc Huân **Nguyễn Ngọc Hoa**

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Xuân Thảo